TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2026/HS-ST
Ngày: 11-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Khanh.**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Phúc**
Ông **Huỳnh Văn Chiêu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Phạm Kiều Nhi** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Kim Oanh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Minh N**, sinh ngày 01/01/1983 tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Sáu Ngon; CCCD số 082083016365; Nơi cư trú: Khu phố P, phường C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn C và bà Lê Thị L (đã chết); Bị cáo N chưa có vợ, con; Tiền sự: 01 lần: Ngày 23/4/2024 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 16/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 15/5/2025; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 03/8/2009 bị Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định về việc bắt buộc người có hành vi sử dụng chất ma túy vào Trung tâm chữa bệnh - giáo dục lao động xã hội thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 04/4/2011; Ngày 18/01/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (nay là

Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp) xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, theo Bản án số 01/2016/HSST, bị cáo chấp hành xong ngày 01/9/2016 (đã xóa án tích); Ngày 27/10/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 20/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 09/01/2019; Ngày 06/4/2019 bị Công an xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là Công an xã L, tỉnh Đồng Tháp) xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPVPHC, bị cáo chưa nộp phạt; Ngày 21/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp) xử phạt 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, theo Bản án số 46/2019/HSST, bị cáo chấp hành xong ngày 23/5/2021 (đã xóa án tích); Ngày 22/02/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp) xử phạt 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, theo Bản án số 13/2022/HSST, bị cáo chấp hành xong ngày 14/7/2023 (đã xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Võ Minh N bị Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Võ Minh N là người thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang (nay là Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Đồng Tháp), trong thời hạn từ ngày 16/5/2025 đến ngày 16/5/2027.

Ngày 11/11/2025, theo Võ Minh N khai: Ngon đi đến khu vực cầu Ô thuộc khu phố M, phường C, tỉnh Đồng Tháp thì gặp một nam thanh niên tên Đ. Đen là người quen biết ngoài xã hội với Ngon, không biết rõ họ tên, địa chỉ của Đ, chỉ biết Đ sống lang thang nhiều nơi và là người nghiện ma túy. Tại đây, Đ đưa cho N một túi ny lon màu đen, bên trong chứa một bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: chai nhựa, ống hút nhựa và ống thủy tinh có một đầu uốn cong dạng phễu; bên trong phễu có sẵn ma túy màu nâu. Ngon nhận bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ ngày 11/11/2025, N đi đến khu mộ bằng bê tông thuộc khu phố A, phường C, tỉnh Đồng Tháp, lấy bộ dụng cụ dùng hột quẹt ga đốt lên để

sử dụng. Sau đó, để bộ dụng cụ vào túi nilon, đi đến đường L thuộc khu phố A, phường C, tỉnh Đồng Tháp, N ném bỏ túi nilon này vào thùng rác công cộng.

Đến ngày 13/11/2025, Công an phường C tiến hành mời làm việc với Võ Minh N. Qua xét nghiệm nhanh bằng que thử nước tiểu, xác định Võ Minh N dương tính với chất ma túy. Sau đó, Công an tiến hành thu mẫu nước tiểu của Võ Minh N để trưng cầu giám định xác định chất ma túy trong cơ thể.

Vật chứng thu giữ: 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong ký hiệu NS2, mã số NS2 2001694 chứa nước tiểu của Võ Minh N.

Kết luận giám định số 2343/KL-KTHS ngày 20/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Võ Minh N, chứa trong 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong ký hiệu NS2, mã số NS2 2001694 có các chữ ký ghi họ và tên: Võ Minh N và Nguyễn Văn P (Không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu nước tiểu đã sử dụng hết cho quá trình giám định).

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSKV4 ngày 10/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp để xét xử đối với bị cáo Võ Minh N về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định: Võ Minh N là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang (nay là Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Đồng Tháp), trong thời hạn từ ngày 16/5/2025 đến ngày 16/5/2027. Khoảng 17 giờ ngày 11/11/2025, tại khu phố A, phường C, tỉnh Đồng Tháp, Võ Minh N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Do đó có cơ sở xác định bị cáo Võ Minh N đã phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Đ1 b Khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 256a; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Minh N từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù và bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cãi, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cõ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh tỉnh Đ, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp, của Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, tình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Minh N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Bị cáo là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang (nay là Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Đồng Tháp), trong thời hạn từ ngày 16/5/2025 đến ngày 16/5/2027. Khoảng 17 giờ ngày 11/11/2025, tại Khu phố A, phường C, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Võ Minh N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine trong thời hạn quản lý sau cai nghiện.

Lời thừa nhận tội của bị cáo Võ Minh N tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Minh N đã cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự, nên bản cáo trạng số 10/CT-VKSKV4 ngày 05/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Võ Minh N về tội danh và hình phạt đã nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý các mặt hàng hóa chất mà nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán... làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương nơi xảy ra vụ án, gây tư tưởng bất bình trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được rằng chất ma túy là rất độc hại, trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và là điều kiện lây lang các bệnh xã hội và các loại tệ nạn xã hội khác. Việc sử dụng trái phép chất ma tuý là bị nhà nước nghiêm cấm và vi phạm pháp luật. Khi thực hiện hành vi của mình, bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi

đó là vi phạm pháp luật, nhưng do xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi của mình và phạm tội. Bị cáo là những thanh niên trong xã hội, lẽ ra bị cáo phải từ bỏ thói hư tật xấu, học hỏi những điều hay lẽ phải và tích cực lao động để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng với bản chất đua đòi, thích hưởng thụ, xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình. Xã hội đang lên án những hành vi, việc làm như bị cáo.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt áp dụng:*

Bị cáo Võ Minh N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo có một tiền sự về sử dụng ma túy và có nhân thân xấu.

Hội đồng xét xử xét thấy sau khi phạm tội bị cáo Võ Minh N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét nghị nghị án, quyết định hình phạt. Do đó cần áp dụng một mức hình phạt thật thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để giáo dục, cải tạo bản thân bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, biết tôn trọng các quy định của pháp luật, đồng thời để làm thức tỉnh những ai đang mang tư tưởng sử dụng trái phép chất ma tuý như bị cáo.

[5] *Về án phí*: Bị cáo Võ Minh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Đối với người nam thanh niên tên Đ có hành vi cho ma túy cho bị cáo Võ Minh N, hiện không xác định rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh, xử lý là phù hợp.

[7] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ về tội danh và hình phạt, Hội đồng xét xử có ghi nhận khi nghị án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Võ Minh N đã phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

* Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 256a; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Võ Minh N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/12/2025.

2. Về án phí:

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Minh N phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 4, Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- CAND tỉnh Đồng Tháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Khanh